
(Đề thi có 02 trang)

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Đêm khuya lặng lẽ như tờ,
Nghinh ngang sao mọc mịn mờ sương bay.
Trịnh Hâm khi ấy ra tay,
Vân Tiên bị ngã xô ngay xuống vờ(2).
Trịnh Hâm giả tiếng kêu trời,
Cho người thức dậy lấy lời phui pha(3).
Trong thuyền ai nẩy kêu la,
Đều thương họ Lục xót xa tấm lòng
Vân Tiên mình lụy(4) giữa dòng,
Giao long(5) dều dờ vào trong bãi rày.
Vừa may trời đã sáng ngày,
Ông chài xem thấy vớt ngay lên bờ.
Hỏi con vầy lửa(6) một giờ,
Ông hơ bụng dạ, mu hơ mặt mày.
Vân Tiên vừa ẩm chơn tay,
Ngẩn ngơ hồn phách như say mới rồi.
Ngỡ thân mình phải nước trôi,
Hay đâu còn hãyặng ngồi dương gian.
Ngư ông khi ấy hỏi han,
Vân Tiên thưa hết mọi đàng gần xa.
Ngư rằng: “Ngươi ở cùng ta,
Hôm mai hãm hút(7) với già cho vui”.

(Trích *Lục Vân Tiên và những vấn đề về Nguyễn Đình Chiểu*, NXB Trẻ, Tp Hồ Chí Minh, năm 2022, tr 71-72)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1 (0.5 điểm). Đoạn trích trên thuộc thể loại gì?

Câu 2 (0.5 điểm). Đoạn trích kể về sự việc gì?

Câu 3: (0,5 điểm) . Đoạn trích được viết theo thể thơ gì? Nêu 1 dấu hiệu nhận biết?

Câu 4 (0.5 điểm). Tìm hai từ láy có trong 4 câu thơ đầu đoạn trích?

Câu 5 (0.5 điểm). Hình thức ngôn ngữ trong đoạn trích trên là đối thoại hay độc thoại? Dấu hiệu nhận biết?

Câu 6 (0,5 điểm). Cho biết trong câu thơ sau, tác giả sử dụng biện pháp tu từ gì?

Vân Tiên vừa ẩm chơn tay,
Ngẩn ngơ hồn phách như say mới rồi.

Tiên rằng: “Ông lấy chi nuôi,
Thân tôi như thể trái mui(8) trên cây.

Nay đà trôi nổi đến đây,
Không chi báo đáp mình này trợ trợ”.

Ngư rằng: “Lòng lão chẳng mơ,
Dốc lòng nhơn nghĩa há chờ trả ơn?

Nước trong rửa ruột sạch trơn,
Một câu danh lợi chi sồn lòng đây.

Rày doi mai vịnh vui vầy,
Ngày kia hứng gió đêm này chơi trăng.

Một mình thông thả làm ăn,
Khoẻ quơ chài kéo; mệt quăng câu dầm.

Nghêu ngao nay chích(9) mai dầm,
Một bầu trời đất vui thăm ai hay.

Kinh luân(10) đã sẵn trong tay,
Thung dung dưới thế vui say trong trời.

Thuyền nan một chiếc ở đời,
Tắm mưa chải gió trong vờ Hàn Giang”.

Câu 7: (0,5 điểm) Nêu dấu hiệu nhận biết lời dẫn trực tiếp và chuyển sang lời dẫn gián tiếp ?

*Ngư rằng: “Người ở cùng ta,
Hôm mai hăm hút⁽⁷⁾ với già cho vui”.*

Câu 8: (0,5 điểm) Hãy tìm những chi tiết về hành động của Ngư ông trong sự việc cứu Vân Tiên?
Qua đó em có nhận xét gì về tính cách của Ngư Ông ?

Câu 9 (1.0 điểm). Đoạn trích trên truyền tải thông điệp gì?

Câu 10 (1.0 điểm). Viết đoạn văn (3 – 5 câu) trình bày ý nghĩa của lòng nhân ái.

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm).

Xung đột là điều không thể tránh đối với lứa tuổi học trò thế nhưng hiện nay tình trạng học sinh giải quyết xung đột bằng vũ lực đang diễn ra phổ biến trong các trường học gây hậu quả nghiêm trọng. Em hãy viết bài văn nghị luận về tình trạng xung đột của học sinh trong trường học.

----- HẾT -----

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I.		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	<i>Đoạn trích thuộc thể loại gì?</i>	0,5
		- Truyện thơ Nôm	
	2	<i>Đoạn trích trên kể về sự việc gì?</i>	0,5
		- Lục Vân Tiên bị Trịnh Hâm hãm hại - đẩy xuống sông và được gia đình Ngư ông cứu.	
	3	<i>Đoạn trích viết theo thể thơ gì? Nêu 1 dấu hiệu nhận biết?</i>	0,5
		Thể thơ: lục bát Dấu hiệu: 1 cặp gồm 1 câu 6 chữ và 1 câu 8 chữ.	
	4	<i>Tìm hai từ láy có trong 4 câu thơ đầu đoạn trích?</i>	0,5
		lặng lẽ, mịt mờ	
	5	<i>Hình thức ngôn ngữ trong đoạn trích trên là đối thoại hay độc thoại? Dấu hiệu nhận biết?</i>	0,5
		-Đối thoại. -Dấu hiệu: Có lời trao – lời đáp. <i>Lưu ý: Đúng mỗi ý 0,25 điểm</i>	
	6	<i>Biện pháp tu từ</i>	0,5
		So sánh	
	7	<i>Nêu dấu hiệu nhận biết lời dẫn trực tiếp và chuyển sang lời dẫn gián tiếp ?</i>	0,5 đ
		<i>Ngư rằng: “Người ở cùng ta, Hôm mai hằm hút⁽⁷⁾ với già cho vui”.</i>	
		-Dấu hiệu: Lời dẫn đặt sau dấu 2 chấm và đặt trong dấu ngoặc kép. - Chuyển: Ông Ngư nói rằng Lục Vân Tiên ở lại ,sớm hôm ở cùng với ông ấy cho vui.	

	8	Hãy tìm những chi tiết về hành động của Ngư ông trong sự việc cứu Vân Tiên? Qua đó em có nhận xét gì về tính cách của Ngư Ông ?	0.5
		Hành động: vớt ngay, hỏi con vầy lửa, hơ bụng dạ, hỏi han Tính cách: Nhân hậu, lương thiện, hiền lành, tốt bụng.... (<i>Học sinh nêu đúng mỗi ý 0,5 điểm</i>)	
	9	Qua đoạn trích, tác giả muốn gửi đến người đọc thông điệp gì?	1.0
		* Thông điệp: - Hãy sống biết yêu thương và giúp đỡ người khác trong lúc khó khăn, hoạn nạn và lên án cái xấu, cái ác trong xã hội.	
	10	Ý nghĩa lòng nhân ái	1.0
		-Lòng nhân ái: là tình yêu thương giữa con người với con người. -Ý nghĩa: + Giúp đỡ người khác vượt qua khó khăn, tạo niềm tin, động lực để họ vươn lên trong cuộc sống. + Nhận được sự yêu mến, kính trọng của mọi người. + Xã hội sẽ ngày càng tốt đẹp hơn.	
II		VIẾT	4,0
	2	Nghị luận về tình trạng xung đột của học sinh trong trường học.	4,0
		<i>a. Xác định được yêu cầu của kiểu bài</i> - Xác định được yêu cầu của kiểu bài: nghị luận xã hội. - Đảm bảo cấu trúc: Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Bàn về giải pháp để giải quyết những xung đột của học sinh.	0,25
		<i>c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận:</i> - Xác định được các ý chính của bài viết.	2,75

	- Sắp xếp được các ý theo bố cục hợp lí ba phần của bài văn nghị luận. Sau đây là một số gợi ý: I. Mở bài: - Giới thiệu vấn đề nghị luận. - Nêu sự cần thiết phải đề xuất giải pháp giải quyết những xung đột của học sinh. II. Thân bài: 1. Triển khai các luận điểm thể hiện rõ quan điểm của người viết: a. Giải thích – biểu hiện. - Xung đột của học sinh: những mâu thuẫn, tranh chấp, bất đồng quan điểm xảy ra giữa các cá nhân hoặc nhóm học sinh trong trường học. - Biểu hiện: va chạm nhỏ nhất trong cuộc sống hàng ngày, mâu thuẫn về học tập, tình cảm hay các vấn đề cá nhân... b. Tác hại, hậu quả của hiện tượng xung đột của học sinh hiện nay. - Ảnh hưởng thể chất: chấn thương hoặc có thể dẫn đến tử vong. - Ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe của học sinh: gây ra căng thẳng, lo lắng, trầm cảm, thậm chí là tự tử. - Ảnh hưởng đến học tập: giảm sút kết quả học tập, mất tập trung, bỏ học. - Ảnh hưởng đến mối quan hệ: gây ra sự chia rẽ, thù hận, bạo lực học đường. - Ảnh hưởng đến nhà trường: làm xấu đi hình ảnh của nhà trường, gây mất niềm tin của phụ huynh và xã hội. - Ảnh hưởng đến xã hội; hình thành nhân cách lệch lạc, vi phạm pháp luật, suy đồi đạo đức và môi trường giáo dục. c. Phản bác ý kiến trái chiều: - Có thể có những ý kiến trái chiều nào về vấn đề? Gợi ý: + Một số người cho rằng xung đột học đường là điều không thể tránh khỏi, là một phần của quá trình trưởng thành. Họ cho rằng việc can thiệp quá sâu vào những xung đột này có thể làm mất đi tính tự lập, khả năng tự giải quyết vấn đề của học sinh. + Quan điểm này là hoàn toàn sai lầm. Xung đột học đường không phải là điều tất yếu, và việc bỏ mặc những xung đột này tự diễn biến có thể gây ra những hậu quả khó lường. <i>(Học sinh chọn một quan điểm trái chiều và đưa các lý lẽ để phản bác một cách phù hợp)</i> d. Giải pháp giải quyết vấn đề - Tuyên truyền cho học sinh nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của xung đột. - Xây dựng kỹ năng phòng tránh xung đột và cách giao tiếp hiệu quả;	0,25 0,25 0,75 0,25
--	--	---

		- Tạo dựng một môi trường học đường thân thiện, cởi mở; - Thành lập các nhóm hòa giải học đường; - Tăng cường sự hợp tác giữa gia đình và nhà trường; - Giáo dục học sinh về đạo đức, kĩ năng sống để học sinh tự giải quyết mâu thuẫn, ngăn chặn xung đột xảy ra. III. Kết bài - Khẳng định sự cần thiết của việc giải quyết những xung đột của HS. - Liên hệ rút ra bài học cho bản thân.	1,0
			0,25
		<i>d. Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau:</i> - Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận. - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: Lý lẽ kết hợp với bằng chứng; sắp xếp hệ thống ý mạch lạc, logic.	0,25
		<i>đ. Diễn đạt:</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
Tổng điểm			10,0

Cách cho điểm

- *Mức 3,0 – 4,0 điểm:* Đáp ứng tốt các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. Bài viết sâu sắc, sáng tạo, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng phong phú, xác thực.

- *Mức 2,0 - 2,75 điểm:* Đáp ứng tương đối tốt các yêu cầu về kĩ năng, nội dung. Đảm bảo được gần hết các ý như yêu cầu nhưng còn một số lỗi về diễn đạt.

- *Mức 1,0 - 1,75 điểm:* Cơ bản đáp ứng được 2/3 yêu cầu về kĩ năng, nội dung. Còn mắc nhiều lỗi diễn đạt.

- *Mức 0,25 - 0,75 điểm:* Đáp ứng được 1/2 yêu cầu về kĩ năng, nội dung nhưng bài viết rất sơ sài. Còn mắc rất nhiều lỗi diễn đạt.

- *Mức 0 điểm:* Không làm bài; lạc đề.

*** Lưu ý :**

- Căn cứ vào khung điểm và thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Khuyến khích những bài viết có tính sáng tạo.

- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.

